

# Hoạt động từ thiện xã hội của Giáo hội Phật giáo Việt Nam

**Thích Thiện Nhơn<sup>1</sup>**

<sup>1</sup> Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam.  
Email: thinhkhonggiao@gmail.com

Nhận ngày 17 tháng 1 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 26 tháng 3 năm 2020.

**Tóm tắt:** Trải qua hơn hai nghìn năm tồn tại và phát triển, với bản chất từ bi, trí tuệ, vô ngã, vị tha, yêu hòa bình, tôn trọng sự sống, chân lý sống đẹp, đề cao đạo đức, đề cao tính thiện, đạo Phật đã thực sự trở thành tôn giáo truyền thống của người Việt. Phật giáo đang tiếp nối lịch sử, đoàn kết, để làm tròn sứ mệnh của mình trong giai đoạn mới. Cùng với phương châm “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội”, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đang hòa mình cùng với dòng chảy phát triển của đất nước về mọi mặt, từ công cuộc xây dựng Tổ quốc đến đời sống xã hội. Trong đó, từ thiện xã hội của Phật giáo là hoạt động thường xuyên, giàu ý nghĩa và đã đem lại những kết quả to lớn, đóng góp một phần không nhỏ vào công cuộc ổn định đất nước, an sinh xã hội.

**Từ khóa:** An sinh xã hội, Giáo hội Phật giáo Việt Nam, từ thiện xã hội.

**Phân loại ngành:** Tôn giáo học

**Abstract:** Over nearly 2,000 years of existence and development, with the imbued nature of compassion, wisdom, selflessness, altruism, peace-loving, life-honouring, and the outlook of goodness towards life, upholding ethics and goodness, Buddhism has really become the traditional religion of Vietnamese people. The religion is making the path of history continued and strengthening unity to fulfill its mission in the new period. With the motto “The Dharma - The Nation - Socialism”, the Vietnam Buddhist Sangha has been integrating itself into the development of the country in all aspects ranging from the building of the Fatherland to social activities, in which social charitable activities are conducted in a regular and meaningful manner, and have brought about great results, making a significant contribution to the country’s stability and social protection.

**Keywords:** Social protection, Vietnam Buddhist Sangha, social charitable activities.

**Subject classification:** Religious studies

## 1. Đặt vấn đề

Từ thiện xã hội là một trong những nội dung của an sinh xã hội (ASXH), là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác của Phật giáo, là hoạt động mang tính “nhập thế” của Phật giáo. Các lĩnh vực như chăm sóc thương bệnh binh, trợ giúp và đỡ đầu các gia đình có công với cách mạng; ủng hộ các công trình xã hội; tặng quà tình nghĩa cho người nghèo, già cả, neo đơn; khám chữa bệnh; khen thưởng, tặng học bổng cho các cháu học sinh giỏi... được tiến hành thường xuyên.

Từ khi thống nhất (năm 1981) đến nay, Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) luôn coi trọng hoạt động từ thiện dưới nhiều góc độ khác nhau, như: xây dựng trung tâm nuôi dưỡng trẻ mồ côi, nuôi dưỡng người già neo đơn không nơi nương tựa, phòng khám Đông y; trung tâm tư vấn và nuôi dưỡng người nhiễm HIV/AIDS... Những hoạt động này đã góp phần khẳng định vai trò của Phật giáo trước vấn đề xã hội của đất nước, đồng thời khẳng định giáo lý của Đức Phật là nhân văn, nhân ái, vì con người, trên cơ sở triết lý “từ bi, cứu khổ cứu nạn, nhập thế giúp đời” và “tâm từ bi” của Phật giáo. Bài viết phân tích thực trạng và giải pháp đẩy mạnh hoạt động từ thiện của GHPGVN.

## 2. Thực trạng hoạt động từ thiện của Giáo hội Phật giáo Việt Nam

*Hoạt động của trung tâm nuôi dạy trẻ mồ côi, nuôi dưỡng người già không nơi nương tựa*

Từ khi thống nhất (năm 1981) đến nay, Trung ương GHPGVN và các tỉnh, thành đã

xây dựng được nhiều cơ sở nuôi dạy trẻ mồ côi, khuyết tật trong cả nước. Trong nhiệm kỳ III (1992-1997), GHPGVN đã xây dựng được 116 cơ sở nuôi dạy trẻ mẫu giáo bán trú, nhà nuôi trẻ mồ côi, khuyết tật với trên 6.467 em. Nếu năm 1997, trên cả nước mới có 196 lớp học tình thương, 116 cơ sở mẫu giáo bán trú, nuôi trẻ mồ côi và khuyết tật với trên 6.000 em, thì đến năm 2002 đã tăng lên 1.500 lớp, với hơn 20.000 cháu [7]. Đặc biệt năm 2007, thầy Thích Phước Ngọc đã lập đề án, thành lập Trung tâm Cô nhi viện Phật giáo đầu tiên của Phật giáo Việt Nam mang tên “Suối nguồn tình thương”. Từ thành tựu đó, một số trường, cơ sở mới ra đời, như: Trường nuôi trẻ mồ côi Bồ Đề (Bình Dương); chùa Khánh Quang (Khánh Hòa); Trung tâm Từ thiện xã hội Phật Quang (Kiên Giang); Mái ấm Sen Hồng - nuôi dưỡng trẻ khuyết tật, trẻ ảnh hưởng chất độc da cam (Quảng Trị)... Nhiệm kỳ VII (2012-2017), các trung tâm nuôi dạy trẻ mồ côi, khuyết tật đã nhận nuôi dạy 1.736 em. Hiện nay, trong cả nước có trên 1.000 lớp học tình thương, 36 cơ sở nuôi dưỡng mẫu giáo bán trú, nuôi dạy trẻ mồ côi, khuyết tật với trên 20.000 em. Nổi bật là Cô nhi viện Đức Sơn (201 em); chùa Long Hoa, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh (100 em), chùa Diệu Giác, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh (100 em).

Đến cuối năm 2019, hoạt động nuôi dạy trẻ mồ côi tiếp tục được GHPGVN quan tâm. Vì thế, số lượng các trung tâm nuôi dạy trẻ mồ côi tại 16 tỉnh, thành trong cả nước là tương đương nhau, trung bình mỗi tỉnh có số lượng từ 1 đến 2 trung tâm nuôi dạy trẻ mồ côi. Trong đó, có một số trung tâm ở các tỉnh, thành có số lượng trẻ mồ côi tăng vọt như: tỉnh Bến Tre (103 trẻ/3 trung tâm; Thành phố Đà Nẵng (105 trẻ/2 trung

tâm) và tỉnh Bạc Liêu (121 trẻ/3 trung tâm). Đồng thời, có 02 tỉnh, thành có số lượng trung tâm tăng vọt như tỉnh Bắc Ninh: 9 trung tâm, nhưng số lượng trẻ mồ côi lại rất ít; tỉnh Đồng Nai: 8 trung tâm, lại có số lượng trẻ tăng rất cao, hơn so với số lượng trẻ ở Bắc Ninh là 320 em [1]. Như vậy, với đường hướng hướng đến nhân sinh, vì nhân sinh nên hoạt động bảo trợ và công tác từ thiện luôn được Trung ương GHPGVN và giáo hội Phật giáo các tỉnh, thành quan tâm và huy động được sức mạnh của cả xã hội vào tham gia vào hoạt động đảm bảo ASXH.

Hoạt động chăm lo cho người già đặc biệt là những người già cô đơn không nơi nương tựa là một trong những hoạt động từ thiện xã hội quan trọng. GHPGVN đã kịp thời đáp ứng yêu cầu xã hội góp phần giảm bớt gánh nặng xã hội cho nhà nước. Hiện nay, trong cả nước có trên 20 nhà dưỡng lão, nuôi dưỡng trên 1.000 cụ già neo đơn không nơi nương tựa. Tiêu biểu như Tp. Hồ Chí Minh có nhiều trung tâm dưỡng lão của GHPGVN nhiều nhất trong cả nước: chùa Pháp Quang; chùa Pháp Lâm; chùa Hoàng Pháp... hiện nuôi dưỡng hơn 500 cụ. Ngoài ra, còn có một số cơ sở dưỡng lão ở tỉnh Thừa Thiên Huế (chùa Tịnh Đức, chùa Diệu Viên,...).

*- Hoạt động từ thiện y tế và từ thiện giáo dục*

Đức Phật cho rằng, bệnh tật là một trong những nỗi khổ lớn nhất của đời người, nó trực tiếp giày vò thân tâm người mắc bệnh với sự đau đớn, lo buồn và sợ hãi. Cho nên, muốn cứu người và thể hiện lòng từ bi, trước tiên phải giúp họ thoát khỏi nỗi khổ này. Vì vậy, Phật giáo luôn chủ trương, Phật tử phải thông thạo y học (Y phương minh) của Phật giáo để chữa trị hiệu quả cho người bệnh. Y học của Phật

giáo là hệ thống kiến thức y học dùng để bảo vệ sức khỏe, chữa bệnh, nhằm xoa dịu nỗi đau về thân tâm con người.

Trong những năm qua, GHPGVN có hệ thống Tuệ Tĩnh đường được thành lập khắp nơi trên cả nước nhằm khám chữa bệnh miễn phí cho đồng bào bằng phương pháp y học dân tộc và y học hiện đại.

Từ khi thống nhất đến nay, hệ thống Tuệ Tĩnh đường của GHPGVN được hình thành khắp nơi trên cả nước nhằm “phục vụ chúng sanh là cúng dường chư Phật”. Tuệ Tĩnh đường khám chữa bệnh miễn phí cho đồng bào bằng phương pháp y học dân tộc và y học hiện đại. Trong Nhiệm kỳ VI (2007-2012), Giáo hội có 165 Tuệ Tĩnh đường, hàng trăm phòng thuốc; trên 10 phòng khám Đông Tây y kết hợp, phục vụ hàng trăm nghìn bệnh nhân; hỗ trợ 22.028 ca phẫu thuật đục thủy tinh thể, kinh phí hàng chục tỷ đồng. Nhiệm kỳ VII (2012-2017), Giáo hội có hơn 150 cơ sở khám chữa bệnh, phát thuốc cho hàng chục nghìn người, giá trị hàng chục tỷ đồng. Riêng năm 2019, số lượng các phòng khám Đông y và Tây y của GHPGVN và các tỉnh, thành đã tăng lên.

Năm 2019 số lượng người đến các phòng khám Tây y tại các tỉnh, thành là 4.689 người/01 tháng tại 10 phòng khám tại 3 tỉnh chủ đạo là: Bạc Liêu, Bình Dương, Thừa Thiên Huế. Tuy nhiên, số lượng bác sĩ phân bổ tại các phòng khám lại không đồng đều, nơi thừa, nơi thiếu. Do đó, cần phải có cơ chế, chính sách để khuyến khích, thu hút được nguồn nhân lực về làm việc tại các phòng khám ở những địa phương này cũng như các địa phương khác trên cả nước. Ngoài ra năm 2019, GHPGVN và các tỉnh, thành còn có các hoạt động khác như: miền Bắc (Phát

quà cho người nghèo; Phát học bổng cho trẻ em hiếu học với tổng số tiền từ thiện lên tới 2.000.000 đồng); miền Trung (Phát quà cho người nghèo dân tộc Tây Nguyên tại Huế và Quảng Trị với tổng số tiền từ thiện: 1.600.000 đồng). Tổng cộng 6 tháng cuối năm 2019 số tiền quyên góp từ thiện lên tới 4.800.000 đồng và trong cả năm là 10.217.000.000 đồng [1].

Theo Báo cáo tổng kết Phật sự năm 2019 - Ban Từ thiện xã hội Trung ương GHPGVN, số lượng người đến các phòng khám Đông y tại 33 tỉnh, thành trên cả nước do GHPGVN quản lý đã tăng lên 60.298 người đến thăm khám. Trong đó, có tỉnh số lượng người đến khám rất đông như Đồng Nai (15.800 lượt người /01 tháng), tuy nhiên lại có tỉnh số lượng người đến khám rất ít như Quảng Trị (30 lượt người/01 tháng). Trong năm 2019, số lượng người đến các phòng khám Tây y tại các tỉnh, thành là 4.689 người/01 tháng tại 10 phòng khám tại 3 tỉnh chủ đạo là: Bạc Liêu, Bình Dương, Thừa Thiên Huế.

Từ năm 2007-2012, GHPGVN đã mở được hơn 1.000 lớp học tình thương, 36 cơ sở nuôi dạy trẻ mẫu giáo, trẻ mồ côi, khuyết tật, với trên 20.000 em. Ban Từ thiện xã hội Trung ương tổ chức bồi dưỡng, nuôi dạy trẻ cho 92 tăng ni, Phật tử. Ngoài ra, Giáo hội còn mở các lớp dạy nghề miễn phí cho con em Phật tử, các hộ nghèo, người khuyết tật. Hiện GHPGVN có 10 trường dạy nghề miễn phí, đào tạo, giới thiệu hàng nghìn người là đối tượng cứu trợ có việc làm ổn định...

Cho đến nay, GHPGVN đã mở được gần 2.000 lớp học tình thương, nuôi dạy trẻ mồ côi, lang thang, không nơi nương tựa và trẻ khuyết tật; hàng trăm cơ sở nuôi dạy trẻ mẫu giáo bán trú miễn phí với trên 20.000 em theo

học. Những hoạt động này đã góp phần tạo công ăn việc làm, cải thiện cuộc sống cho những người lang thang, cơ nhỡ, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, con em gia đình lao động nghèo, người có công, gia đình thương, bệnh binh,... Ngoài ra, GHPGVN còn tổ chức nhiều trường dạy nghề ở nhiều địa phương trong cả nước như đào tạo các chuyên ngành may, điện gia dụng, tin học, sửa chữa xe... miễn phí cho các em. Trong năm 2019, Phân ban Từ thiện giáo dục của GHPGVN, mà hoạt động chính là của chùa Giác Ngộ - Quỹ Đạo Phật Ngày nay đã và đang thực hiện gần 70 chương trình với kinh phí ước tính hơn 34 tỷ đồng [1].

*- Hoạt động cứu trợ bão lũ, hạn hán.*

Với tinh thần “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách”, vào giữa năm 2015, khi thiên tai xảy ra tại một số tỉnh miền Bắc Việt Nam, GHPGVN đã kịp thời ra Thông bạch vận động cứu trợ. Theo đó, chỉ riêng ở tỉnh Lào Cai, Giáo hội đã trao 700 suất học bổng, mỗi suất 500.000 đồng, 02 máy vi tính và 01 nhà tình nghĩa. Ngoài ra, GHPGVN còn tập trung cứu trợ và giúp đỡ bà con một số tỉnh miền Trung chịu ảnh hưởng bởi thiệt hại do Tập đoàn Formosa gây ra hàng chục tỷ đồng bao gồm tiền, hiện vật.

Bên cạnh đó, GHPGVN còn tham gia hoạt động cứu trợ quốc tế. Ngày 25/4/2015, Nepal xảy ra trận động đất mạnh gây thiệt hại lớn, Giáo hội đã kêu gọi tăng ni, Phật tử Việt Nam phát tâm chia sẻ với nhân dân Nepal. Giáo hội đã quyên góp và chuyển đến Nepal số tiền 2,464 tỷ đồng, 2.700 USD, 100 đô la Úc và 4.700 Rup. Đoàn Ban Trị sự Phật giáo Tp. Hồ Chí Minh đã trực tiếp cứu trợ đồng bào Nepal số tiền 350.000 USD; đoàn Hệ phái Khất sĩ thăm và cứu trợ số tiền 180.000 USD [6].

Như vậy, GHPGVN nhiệm kỳ VI (2007-2012) thông qua công tác từ thiện xã hội, đã quyên góp được số kinh phí lớn gồm 3 nghìn tỷ đồng. Riêng năm 2016, GHPGVN đã hỗ trợ các chiến sĩ quần đảo Trường Sa 200 triệu đồng; trao 1.000 suất quà trị giá 600 triệu đồng giúp ngư dân bị thiệt hại do ngư trường bị ô nhiễm.

*- Hoạt động tư vấn và chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS.*

Phật giáo là con đường giải thoát khỏi nỗi đau và sự bất hạnh bằng hệ thống giáo lý diệt khổ. Vì thế, GHPGVN tham gia giải quyết nhiều vấn đề xã hội, góp phần cùng toàn nhân loại ngăn chặn bệnh dịch thế kỷ HIV/AIDS và xoa dịu nỗi đau của những người không may bị nhiễm căn bệnh thế kỷ này. Trong những năm qua, GHPGVN thành lập nhiều cơ sở nuôi người nhiễm HIV/AIDS cũng như thành lập các trung tâm tư vấn HIV/AIDS.

Ngay từ năm 2015, GHPGVN đã thành lập các cơ sở chăm sóc, văn phòng, trung tâm tư vấn, hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS, với 08 trung tâm hỗ trợ, tư vấn người nhiễm HIV/AIDS hoạt động có hiệu quả cao. Hiện nay, Học viện Phật giáo tại Tp. Hồ Chí Minh có trung tâm tư vấn HIV/AIDS được nước ngoài tài trợ, hoạt động có hiệu quả cao, đã tư vấn cho người nhiễm HIV/AIDS, giúp họ hiểu bệnh và hòa nhập cộng đồng. Trung tâm còn tăng cường truyền thông khắc phục sự kỳ thị đối với người bị nhiễm HIV/AIDS.

*- Hoạt động bếp chay từ thiện và nôi cháo tình thương.*

Trong những năm qua, GHPGVN đã tổ chức hỗ trợ bữa ăn cho bệnh nhân nghèo tại các bệnh viện lớn trong cả nước, điển hình như: Bệnh viện Bà Rịa và Bệnh viện Lê Lợi

(Bà Rịa - Vũng Tàu), Bệnh viện K (Hà Nội), Bệnh viện An Bình (Tp. Hồ Chí Minh), Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Y học cổ truyền Bình Phước (Bình Phước) ..., với tổng trị giá hàng trăm tỷ đồng. Đặc biệt, hoạt động của Phật giáo tại nhiều tỉnh, thành phố và địa phương đã thể hiện tình cảm, sự gắn bó sâu sắc đối với đông đảo nhân dân, Phật tử nghèo trong cả nước, nhiều “Nôi cháo tình thương” tại Bệnh viện Da Liễu, Bệnh viện Đa Khoa (Đà Nẵng), Bệnh viện Nhi Đồng 1 (Tp. Hồ Chí Minh), Bệnh viện Nhi (Thanh Hóa)... “Bếp ăn tình thương” ở Bệnh viện Đa khoa huyện Đại Từ (do Hội Phật tử chùa Sơn Dược - Bình Thuận - Đại Từ - Thái Nguyên đảm nhiệm), chùa Pháp Vũ (trị trấn Ân Thi, Hưng Yên),... Như vậy, GHPGVN luôn đồng hành cùng những người nghèo và những người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống hỗ trợ cuộc sống, đặc biệt là những bệnh nhân và gia đình phải chữa trị trong các bệnh viện,... Hoạt động “nôi cháo tình thương” vẫn âm thầm đem lại cho những người có hoàn cảnh khó khăn ấm lòng, ấm dạ để ngày ngày vượt qua khó khăn, đau đớn của bệnh tật. Do vậy, hoạt động này ở nhiều tỉnh, thành trên cả nước vẫn duy trì và triển khai ngày càng có hiệu quả hơn.

### **3. Thành tựu, hạn chế của hoạt động từ thiện của Giáo hội Phật giáo Việt Nam**

#### **3.1. Thành tựu**

Một là, cơ sở vật chất của các cơ sở từ thiện xã hội: Giáo hội và Phật tử đã đầu tư đáng kể về đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị, xây dựng các cơ sở từ thiện xã hội. Để bảo đảm

nguồn lực cho các hoạt động từ thiện xã hội, Giáo hội đã huy động được nhiều nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân ở trong nước và cả quốc tế, nên nhìn chung các cơ sở bảo trợ được khang trang và tiện dụng.

*Hai là*, đội ngũ nhân viên, cộng tác viên của các cơ sở từ thiện xã hội của Phật giáo đa số là những sư trụ trì chùa, các cá nhân chức sắc và là Phật tử phát tâm thiện nguyện. Họ có ưu điểm là hội tụ được những phẩm chất tốt đẹp của đạo và đời, nên có tinh thần trách nhiệm cao, có tâm huyết, hết lòng thương yêu, chăm sóc đối tượng bảo trợ.

*Ba là*, chất lượng chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội: Các cơ sở từ thiện xã hội của Phật giáo quan tâm xây dựng môi trường an toàn, thân thiện, mang đặc điểm Phật giáo, giúp cho đối tượng phát triển cả về thể chất và tinh thần. Nhiều cơ sở ngoài việc bảo đảm chế độ chăm và nuôi, còn quan tâm theo dõi sự phát triển của đối tượng, lập hồ sơ quản lý họ theo quy định. Đối tượng bảo trợ được Phật giáo nuôi dưỡng trong môi trường lành mạnh. Nhờ đó, nhiều trẻ em từ đây trưởng thành, hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân tốt.

*Bốn là*, thu hút các nguồn lực: Các vị chức sắc, tu hành Phật giáo do luôn nghiêm trì giáo luật cũng như tuân thủ pháp luật nhà nước mà không tham cầu vụ lợi riêng tư nên đã là một nguồn lực đáng kể cho công tác từ thiện xã hội. Cũng vì thế, các tổ chức từ thiện, các nhà hảo tâm và người dân quyên góp cho cơ sở bảo trợ đều yên tâm rằng sự vật chất hoá tấm lòng, tình thương và nghĩa cử của họ đối với đối tượng xã hội cần được cứu trợ, chăm sóc và phát triển sẽ được các vị chức sắc, tu hành Phật giáo

nhận - giao - sử dụng đầy đủ, đúng mục đích và có hiệu quả cao.

*Năm là*, công tác quản lý của các cơ sở bảo trợ xã hội: Trong quản lý hoạt động chuyên môn, đa số các cơ sở bảo trợ xã hội Phật giáo đều chăm sóc, trợ giúp đối tượng theo sự hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước và theo quy định của pháp luật. Trong quản lý tài chính, tài sản, đa số các cơ sở chịu sự quản lý theo quy định của pháp luật (như tự giác thực hiện báo cáo tài chính định kỳ và hàng năm đối với cơ quan tài chính cùng cấp, cũng như với cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp). Đây là một cố gắng lớn, khi mà nguồn kinh phí hoạt động của cơ sở bảo trợ Phật giáo rất đa dạng (nguồn tự có, nguồn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn đóng góp tự nguyện của đối tượng, nguồn hỗ trợ của nhà nước). Việc đăng ký hoạt động, tiếp nhận, chăm sóc đối tượng bảo trợ cũng được đa số các cơ sở bảo trợ của Phật giáo thực hiện theo đúng quy định của nhà nước.

### 3.2. Hạn chế

*Thứ nhất*, công tác từ thiện xã hội tại Việt Nam còn thiếu tính chuyên nghiệp. Công tác từ thiện xã hội được xem là một nghề, đòi hỏi người đứng ra thực hiện phải có chuyên môn và được đào tạo nghiệp vụ như những ngành nghề khác. Tuy nhiên, công tác từ thiện xã hội tại Việt Nam hiện nay vẫn chưa mang tính chuyên nghiệp cao, thể hiện ở nhiều yếu tố. Trong đó mạng lưới cán bộ, nhân viên công tác xã hội ở Việt Nam chưa được thiết lập cơ bản và hệ thống là điều có thể nhận thấy rõ nhất.

*Thứ hai*, công tác từ thiện xã hội đôi khi còn mang tính tự phát, không có tính thống nhất cao. Hiện nay, các hoạt động từ thiện này chủ yếu xuất phát từ tấm lòng hảo tâm, hướng thiện của những người con Đức Phật. Họ làm từ thiện theo kiểu riêng biệt, không có sự đồng thuận và tiếng nói chung, dẫn đến hiệu quả thấp và gây khó khăn trong việc thống kê cũng như công tác quản lý.

*Thứ ba*, một số Ban trị sự GHPGVN và các tỉnh, thành chưa quan tâm nhiều đến công tác từ thiện xã hội, không tạo điều kiện cung cấp số liệu thực tế cho Ban Từ thiện xã hội, dẫn đến số liệu nhiều nhưng không chính xác để nắm rõ chuyên ngành hoạt động của mình.

*Thứ tư*, nguồn lực tài chính phục vụ cho công tác từ thiện còn mang tính chất bị động, chủ yếu từ nguồn kinh phí cúng dường Tam bảo của tín đồ Phật tử và một số mạnh thường quân.

#### **4. Giải pháp đẩy mạnh hoạt động từ thiện của Giáo hội Phật giáo Việt Nam**

*Một là*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho tăng, ni và Phật tử về tầm quan trọng của hoạt động từ thiện xã hội. Cần tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới tăng, ni và Phật tử về hoạt động từ thiện xã hội. Công tác tuyên truyền này không phải chỉ là nhiệm vụ của riêng một ban, ngành nào mà cần có sự tham gia của toàn thể hệ thống chính trị, đặc biệt là sự ủng hộ của đội ngũ chức sắc Phật giáo.

*Hai là*, tổ chức nhiều hội thảo, hội nghị chuyên đề về công tác từ thiện xã hội cho các tăng, ni, Phật tử về tầm quan trọng và ý

nghĩa của việc phát triển công tác từ thiện như một nghề chuyên nghiệp.

*Ba là*, tập trung nguồn lực (đặc biệt là nguồn lực tài chính) cho hoạt động đảm bảo an sinh xã hội. Ban Từ thiện Trung ương và địa phương cần phối hợp chặt chẽ với Ban Kinh tế tài chính Trung ương và địa phương để vận động các doanh nghiệp, nhà đầu tư, các công ty tài chính, các đại thí chủ, nhà hảo tâm để phát tâm cúng dường, chia sẻ với những thành phần, đối tượng trong xã hội cần được quan tâm (như trẻ em lang thang, người già cô đơn, những mảnh đời bất hạnh...).

*Bốn là*, củng cố, xây dựng từ thiện y tế, đặc biệt là hệ thống Tuệ Tĩnh đường, phòng phát thuốc Tây y ở các địa phương, như: tổ chức nhiều phòng khám chữa bệnh bằng thuốc nam miễn phí giúp nhiều người bớt được khó khăn, đặc biệt là hệ thống Tuệ Tĩnh đường của Phật giáo được tổ chức ở nhiều nơi, triển khai bốc thuốc chữa bệnh miễn phí cho hàng vạn người với trị giá hàng tỷ đồng tiền thuốc. Qua đó giúp cho người dân địa phương yên tâm, tin tưởng vào các hình thức khám chữa bệnh Đông y và Tây y do GHPGVN và các tỉnh, thành tổ chức.

*Năm là*, phối hợp với chính quyền các cấp trong công tác xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động từ thiện xã hội. Thống nhất về tổ chức (nhân sự, hoạt động, mục tiêu...) để giúp nhau hoàn thiện các mặt tổ chức và điều hành. Đối với các ban, ngành chức năng, Ban Đại diện Phật giáo tỉnh, thành sẽ quản lý các hoạt động từ thiện của các đơn vị cơ sở tự viện, tịnh xá, tịnh thất, niệm Phật đường tại các địa phương nhưng vẫn hỗ trợ, chia sẻ và thực hiện

chương trình kế hoạch hoạt động từ thiện của Trung ương một cách xuyên suốt.

## 5. Kết luận

Phật giáo chính là vòng tròn đồng tâm hội tụ những tấm lòng cao cả, đưa con người đến gần nhau hơn, đưa những mảnh đời bất hạnh vượt qua phần nào hoàn cảnh khốn khó. Có thể nói, Phật giáo Việt Nam với tư cách là một tôn giáo truyền thống, có bề dày lịch sử lâu đời với những giá trị tư tưởng, đạo đức nhân văn được kế thừa và ngày càng phát triển, đang đồng hành với dân tộc nhiều hơn trong công tác từ thiện xã hội.

Ngày nay, xu thế toàn cầu hóa đang mở ra cho Việt Nam những cơ hội nhưng cũng là thách thức để hội nhập và phát triển. Chúng ta phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt của các nước khác, đưa đến sự gia tăng khoảng cách giàu nghèo. Vì vậy, công tác từ thiện xã hội, giúp ích cho những người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn là hết sức cần thiết và ngày càng cấp bách trong xã hội ngày nay.

Có thể thấy rõ, Phật giáo luôn đồng hành cùng mọi khó khăn của đất nước, điều đó thể hiện rõ qua công tác từ thiện xã hội. Ngày càng có nhiều tăng, ni, Phật tử góp một phần nhỏ công sức của mình làm công tác từ thiện xã hội thì càng có nhiều người nhận được sự giúp đỡ hơn. Người giàu

có thể góp tiền bạc, người nghèo có thể góp công sức cho người nghèo hơn. Người góp công, người góp của, ai có nhiều góp nhiều, không có của thì góp công góp sức, như vậy mới giúp cho công tác xã hội của Phật giáo trở nên hoàn thiện và sôi nổi. Phật giáo là một thực thể của xã hội, mỗi tăng, ni, Phật tử lại là một phần tử của Phật giáo. Trong đó, có thể nói thế hệ tăng, ni trẻ có đầy đủ phạm hạnh, giới đức, năng lực, trí tuệ là một trong những mầm mống và hạt nhân quan trọng nhất. Họ cần được giáo dục và nâng tầm nhận thức để tiếp nối truyền thống của đạo Phật, đưa công tác từ thiện xã hội đến gần với người dân, cộng đồng và xã hội.

## Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Từ thiện xã hội Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Báo cáo tổng kết Phật sự năm 2019*.
- [2] Giáo hội Phật giáo Việt Nam (1997), *Báo cáo tổng kết Phật sự của nhiệm kỳ III (1992-1997)*.
- [3] Giáo hội Phật giáo Việt Nam (2007), *Báo cáo tổng kết Phật sự của nhiệm kỳ V (2002-2007)*.
- [4] Giáo hội Phật giáo Việt Nam (2012), *Báo cáo tổng kết Phật sự của nhiệm kỳ IV (2007-2012)*.
- [5] Giáo hội Phật giáo Việt Nam (2017), *Báo cáo tổng kết Phật sự của nhiệm kỳ VII (2012-2017)*.
- [6] Giáo hội Phật giáo Việt Nam (2019), *Báo cáo tổng kết các nhiệm kỳ*, Hà Nội.
- [7] *Kinh Diệu pháp Liên hoa*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2004.